



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **132** /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày **19** tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp ngày 05 tháng 12 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b).



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Hòa Bình



KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung

một số điều của Luật Lý lịch tư pháp

(Kèm theo Quyết định số 132 /QĐ-TTg

ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Ngày 05 tháng 12 năm 2025, tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp (sau đây viết là Luật), có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. Để triển khai thi hành Luật kịp thời, thống nhất và có hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm cũng như cơ chế phối hợp của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

b) Xác định cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

c) Nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thi hành Luật và kịp thời áp dụng các quy định mới thuận lợi cho cá nhân, tổ chức sau khi Luật có hiệu lực thi hành.

2. Yêu cầu

a) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc triển khai thi hành Luật; bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc.

b) Bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

c) Việc triển khai thi hành Luật là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần được ưu tiên và tập trung chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp.

II. NỘI DUNG

1. Rà soát, hệ thống hóa và xử lý các văn bản quy phạm pháp luật về lý lịch tư pháp; các thủ tục hành chính liên quan đến lý lịch tư pháp

a) Nội dung

- Tổ chức rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lý lịch tư pháp và sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến lý lịch tư pháp để phù hợp với Luật.

- Tổ chức rà soát, bãi bỏ hoặc sửa đổi thành phần hồ sơ của các thủ tục hành chính có yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp không phù hợp với quy định của Luật; chuẩn hóa và điều chỉnh quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo hướng khai thác thông tin lý lịch tư pháp từ cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, thay thế yêu cầu cá nhân nộp Phiếu lý lịch tư pháp.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Công an và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

c) Thời gian hoàn thành: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố hoàn thành và gửi kết quả về Bộ Công an trước ngày 05 tháng 5 năm 2026 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện bảo đảm hiệu lực thi hành Luật.

2. Xây dựng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại điểm e khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (thay thế Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2010).

- Cơ quan thực hiện: Bộ Công an chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trình Chính phủ trước ngày 15 tháng 6 năm 2026.

b) Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Công an, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về việc phối hợp tra cứu xác minh, trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp, thông tin liên quan đến người phạm tội (thay thế Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP

ngày 10 tháng 5 năm 2012 và Thông tư liên tịch số 03/2023/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 12 tháng 5 năm 2023).

- Cơ quan thực hiện: Bộ Công an chủ trì, phối hợp Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian ban hành: Bảo đảm có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

c) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định sử dụng biểu mẫu; quản lý, sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; trình tự, thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp và cung cấp thông tin lý lịch tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Công an chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan.

- Thời gian ban hành: Bảo đảm có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2026.

3. Tổ chức truyền thông, tập huấn, phổ biến Luật

a) Nội dung

- Tổ chức truyền thông, phổ biến, tập huấn Luật nhằm nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ trực tiếp làm công tác quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp, cán bộ làm công tác giảng dạy, nghiên cứu pháp luật và cho nhân dân.

- Biên soạn tài liệu giới thiệu, phổ biến những nội dung cơ bản và điểm mới của Luật; biên soạn tài liệu tập huấn; tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ trực tiếp làm công tác quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp, cán bộ làm công tác giảng dạy, nghiên cứu pháp luật.

b) Phân công

- Bộ Công an chủ trì biên soạn tài liệu giới thiệu Luật; biên soạn tài liệu tập huấn; triển khai tập huấn chuyên sâu về Luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ trực tiếp làm công tác quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp, cán bộ làm công tác giảng dạy, nghiên cứu pháp luật trong Công an nhân dân.

- Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tổ chức tập huấn, phổ biến, quán triệt nội dung của Luật trong ngành mình.

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Luật cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nhằm phát huy hiệu quả các quy định của Luật.

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung của Luật trong ngành mình.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Luật cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nhằm phát huy hiệu quả các quy định của Luật.

c) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý III năm 2026 và tiếp tục tổ chức tập huấn, phổ biến, quán triệt nội dung của Luật trong ngành mình các năm tiếp theo.

4. Tổ chức thu thập, tạo lập, cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành và triển khai việc kết nối, chia sẻ thông tin với Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp

a) Tổ chức thu thập, tạo lập, cập nhật cơ sở dữ liệu về nguồn thông tin được quy định tại Điều 15, Điều 33 và Điều 36 của Luật, thông tin lý lịch tư pháp hình thành trước ngày Luật có hiệu lực thi hành do mình quản lý và hoàn thành hạ tầng số bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 6 năm 2026 để bảo đảm triển khai thực hiện thống nhất khi Luật có hiệu lực thi hành.

b) Thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu khác có liên quan theo quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Công an chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 7 năm 2026.

5. Xây dựng Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và triển khai giải pháp kỹ thuật bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân

a) Nội dung

- Xây dựng Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật công nghệ thông tin, định mức kinh tế - kỹ thuật; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục, thuận lợi cho việc thu thập, cập nhật, điều chỉnh, khai thác, sử dụng.

- Triển khai giải pháp kỹ thuật, cơ chế xác thực để bảo mật thông tin lý lịch tư pháp hiển thị trên ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) và chống làm giả Phiếu lý lịch tư pháp điện tử; chứng nhận lãnh sự Phiếu lý lịch tư pháp điện tử và thông tin lý lịch tư pháp hiển thị trên VNeID; mở rộng việc kết nối, chia sẻ thông tin trong Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ các cơ quan, tổ chức khai thác, sử dụng thông tin lý lịch tư pháp thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Công an chủ trì, phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01 tháng 7 năm 2026.

6. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Cơ quan thực hiện: Bộ Công an chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức hữu quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, địa phương mình khẩn trương ban hành kế hoạch chi tiết hoặc lồng ghép vào các kế hoạch định kỳ triển khai thi hành Luật; tích cực triển khai thực hiện và hoàn thành các nội dung công việc được phân công trong Kế hoạch này theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; gửi báo cáo tình hình, kết quả triển khai thi hành Luật về Bộ Công an trước ngày 15 tháng 10 năm 2026 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, kịp thời phản ánh về Bộ Công an để báo cáo cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách năm đã được phê duyệt; dự toán bổ sung kinh phí thực hiện Kế

hoạch và huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước để tổ chức thực hiện.

3. Bộ Công an theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này./.